

THÔNG BÁO

Kết quả xét chọn đề xuất đề tài nghiên cứu khoa học cấp Cơ sở năm 2024

Thực hiện “*Định hướng nghiên cứu khoa học và công nghệ của Học viện Phụ nữ Việt Nam giai đoạn 2021 - 2025*”, Phòng Hợp tác quốc tế và Quản lý khoa học (HTQT&QLKH) đã nhận được 22 đề xuất đề tài nghiên cứu khoa học (cá nhân và tập thể) của các đơn vị trong Học viện. Trên cơ sở kết quả của 03 hội đồng xét chọn đề xuất các ngày 19/12, 21/12 và 25/12, Ban giám đốc Học viện Phụ nữ Việt Nam thông báo kết quả xét chọn tới các tập thể, cá nhân (*Danh sách chi tiết kèm theo*).

Các đơn vị, cá nhân có đề xuất đề tài được thông qua tiến hành xây dựng thuyết minh (*theo mẫu đính kèm*) dựa trên các yêu cầu chỉnh sửa kèm theo dự toán kinh phí và nộp về Phòng HTQT&QLKH trước ngày **09/01/2024**.

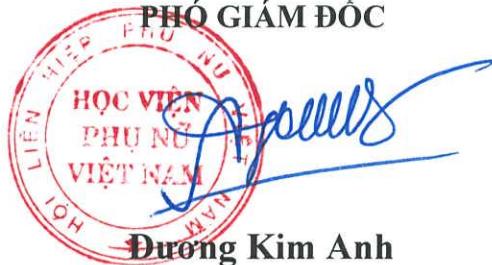
Mọi thông tin chi tiết liên hệ với chuyên viên Nguyễn Thị Minh Thảo, ĐT: 024.3775.9041, 090.434.0566 - P306 - Phòng Hợp tác quốc tế và Quản lý khoa học, Học viện Phụ nữ Việt Nam.

Nơi nhận:

- Các đơn vị trong Học viện
- Lưu VT, HTQT&QLKH (03).

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Đương Kim Anh

Hà Nội, ngày 26 tháng 12 năm 2023

**TỔNG HỢP KẾT QUẢ XÉT CHỌN ĐỀ XUẤT
ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CẤP CƠ SỞ NĂM 2024**

TT	Tên đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Thể loại	Kết quả
I	Khoa Quản trị kinh doanh (02)			
1	Sự linh hoạt của người dân và tính bền vững trong phát triển du lịch ở phố cổ Hà Nội	TS. Lê Anh Hoà (<i>Chủ nhiệm</i>), TS. Phạm Thị Hạnh (Thành viên) TS. Nguyễn Nhiên Hương (Thành viên)	Tập thể	Thông qua
2	“Dark tourism”: Động cơ và ý định thăm quan của du khách tại Di tích lịch sử Nhà tù Hoá Lò, thành phố Hà Nội, Việt Nam	TS. Phạm Thị Hạnh (<i>Chủ nhiệm</i>)	Cá nhân	Thông qua
II	Khoa Khoa học cơ bản (03)			
3	Ảnh hưởng của việc làm thêm đến sức khoẻ tâm thần của sinh viên Học viện Phụ nữ Việt Nam	TS. Đinh Thị Thiên Ái (<i>Chủ nhiệm</i>) ThS. Lê Kim Liên (Thư ký) TS. Phạm Thanh Bình (Thành viên)	Tập thể	Thông qua

TT	Tên đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Thể loại	Kết quả
4	Sự thích ứng với hoạt động học tập của sinh viên Học viện Phụ nữ Việt Nam	TS. Trần Thị Thu Hằng (<i>Chủ nhiệm</i>) TS. Phan Diệu Mai (Thư ký) ThS. Nguyễn Thị Phụng (Thành viên)	Tập thể	Thông qua
5	Thực hiện chính sách xã hội cho sinh viên là người dân tộc thiểu số ở Học viện Phụ nữ Việt Nam hiện nay	ThS. Nguyễn Thị Nguyệt (<i>Chủ nhiệm</i>)	Cá nhân	<i>Chuyển sang đề tài cá nhân</i>
III	Khoa Giới & Phát triển (02)			
6	Vai trò giới trong tham gia hoạt động kinh tế của người cao tuổi ở nông thôn (Nghiên cứu trường hợp tỉnh Hưng Yên)	TS. Nguyễn Thị Tuyết Nga (<i>Chủ nhiệm</i>)	Tập thể	Thông qua
7	Định kiến giới trong quảng cáo thương mại trên truyền hình	TS. Trần Thị Thu Hiền (<i>Chủ nhiệm</i>)	Cá nhân	Thông qua
IV	Khoa Công tác xã hội (02)			
8	Các nhóm ảnh hưởng tới quá trình thực hiện chính sách hỗ trợ giáo dục cho học sinh tiểu học, trung học cơ sở vùng dân tộc thiểu số tại tỉnh Lai Châu	TS. Bùi Thanh Bình (<i>Chủ nhiệm</i>)	Cá nhân	Thông qua

TT	Tên đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Thể loại	Kết quả
9	Hoạt động chăm sóc sức khoẻ cho người cao tuổi tại trung tâm nuôi dưỡng tập trung	TS. Nguyễn Văn Vệ (<i>Chủ nhiệm</i>) TS. Nguyễn Thị Thu Hoài TS. Đỗ Thị Thu Phương Nguyễn Thị Yến	Tập thể	Thông qua
V	Viện Nghiên cứu Phụ nữ (01)			
10	Tiếp cận bảo hiểm xã hội tự nguyện của phụ nữ di cư trong bối cảnh chuyển đổi số (Nghiên cứu trường hợp tại Hà Nội)	TS. Nguyễn Thị Thanh Thuỷ (<i>Chủ nhiệm</i>) ThS. Đỗ Ngọc Nhụng (Thư ký) TS. Nguyễn Nhiên Hương (Thành viên) ThS. Trương Thị Thuý Hà (Thành viên) ThS. Nguyễn Hải Đăng (Thành viên)	Tập thể	Thông qua
VI	Khoa Truyền thông đa phương tiện (01)			
11	Sử dụng mạng xã hội trong sản xuất tin tức của nhà báo Việt Nam hiện nay	TS. Nguyễn Thị Hằng (<i>Chủ nhiệm</i>) ThS. Hoàng Hà My (Thư ký) TS. Nguyễn Thị Thanh Thuỷ (Thành viên)	Tập thể	Thông qua
VII	Viện Công nghệ thông tin (02)			
12	Ứng dụng thực tại ảo 3D trong số hoá Phòng Truyền thông - Học viện Phụ nữ Việt Nam	TS. Nguyễn Đức Toàn (<i>Chủ nhiệm</i>) ThS. Ngô Thị Oanh (Thư ký) ThS. Bùi Thị Cẩm Dương (Thành viên) ThS. Vũ Quang Hưng (Thành viên) ThS. Nguyễn Văn Tòng (Thành viên)	Tập thể	Thông qua

TT	Tên đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Thể loại	Kết quả
13	Thông điệp về an ninh mạng trên báo mạng điện tử tại Việt Nam hiện nay	NCS.ThS. Trần Xuân Quỳnh (<i>Chủ nhiệm</i>) ThS. Hoàng Thị Liên (Thư ký) Phạm Thị Thanh Tuyền (Thành viên) Cao Thị Hoan (Thành viên)	Cá nhân	<i>Chuyển sang đề tài cá nhân</i>
VIII	Khoa Luật (03)			
14	Lượng hoá chuẩn đầu ra và đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng nâng cao năng lực tư duy phản biện của sinh viên ngành Luật tại Học viện Phụ nữ Việt Nam	TS. Cao Tiến Sỹ (<i>Chủ nhiệm</i>) TS. Trần Nguyên Cường (Thành viên) TS. Trịnh Thị Yến (Thành viên) TS. Kiều Thị Thuỷ Linh (Thành viên) ThS. Đỗ Trọng Tuân (Thành viên)	Tập thể	Thông qua
15	Quyền thành lập, quản lý doanh nghiệp theo pháp luật Việt Nam hiện nay và thực tiễn phụ nữ thực hiện quyền này ở thành phố Hà Nội	TS. Trần Nguyên Cường (<i>Chủ nhiệm</i>) ThS. Hoàng Mai Anh (Thư ký) ThS. Hoàng Văn Thiên (Thành viên) ThS. Lê Kiều Trang (Thành viên) ThS. Trần Cẩm Vân (Thành viên)	Tập thể	Thông qua
16	Thủ tục tố tụng hình sự đối với người dưới 18 bị buộc tội trong pháp luật tố tụng hình sự Việt Nam – Thực tiễn áp dụng và những vấn đề đặt ra	TS. Trịnh Thị Yến (<i>Chủ nhiệm</i>) ThS. Phạm Văn Thiên (Thành viên) ThS. Đỗ Trọng Tuân (Thành viên)	Cá nhân	<i>Chuyển sang đề tài cá nhân</i>
IX	Phòng Công tác sinh viên (01)			
17	Hỗ trợ của Nhà nước về việc làm đối với người khuyết tật trên địa bàn Hà Nội	NCS.ThS. Bùi Gia Huân (<i>Chủ nhiệm</i>) ThS. Hoàng Thế Minh (Thư ký) NCS.ThS. Đoàn Thị Yến (Thành viên)	Cá nhân	<i>Chuyển sang đề tài cá nhân</i>

HỌC VIỆN PHỤ NỮ VIỆT NAM
ĐƠN VỊ THỰC HIỆN ĐỀ TÀI

THUYẾT MINH
ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CẤP... NĂM...

TÊN ĐỀ TÀI

Chủ nhiệm đề tài:
Đơn vị thực hiện:

Hà Nội, năm

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ ĐỀ TÀI

1. Tên đề tài

2. Thời gian thực hiện: từ tháng năm..... đến tháng..... năm.....

3. Kinh phí thực hiện

Bằng số:

Bằng chữ:

4. Chủ nhiệm đề tài:

Họ và tên:

Ngày, tháng, năm sinh:

Học hàm, học vị:

Chuyên ngành đào tạo (cao nhất):

Đơn vị công tác:

Điện thoại liên hệ:

Email:

5. Thư ký và những người thực hiện đề tài: (Tên, học hàm, học vị, đơn vị công tác)

(Ghi những người sẽ thực hiện các nội dung chính của đề tài, không quá 5 người kể cả chủ nhiệm)

6. Cơ quan chủ trì đề tài:

7. Lĩnh vực khoa học:

Tự nhiên;

Khoa học xã hội và nhân văn;

Kỹ thuật và công nghệ;

Khác.

II. NỘI DUNG KHOA HỌC CỦA ĐỀ TÀI

8. Tổng quan tình hình nghiên cứu, luận giải về sự cần thiết, ý nghĩa lý luận và thực tiễn của đề tài

8.1. Tổng quan tình hình nghiên cứu thuộc lĩnh vực của đề tài

(Mô tả, phân tích, đánh giá đầy đủ, rõ ràng mức độ thành công, hạn chế của các công trình nghiên cứu có liên quan và những kết quả nghiên cứu mới nhất trong lĩnh vực nghiên cứu của đề tài)

8.2. Luận giải về sự cần thiết, tính cấp bách, ý nghĩa lý luận và thực tiễn của đề tài

9. Mục tiêu của đề tài

9.1. Mục tiêu chung (nếu có)

9.2. Mục tiêu cụ thể

10. Đối tượng, phạm vi, khách thể nghiên cứu

- 10.1. Đối tượng nghiên cứu
10.2. Phạm vi, khách thể nghiên cứu

11. Câu hỏi nghiên cứu

- 11.1. Câu hỏi nghiên cứu
11.2. Giả thuyết nghiên cứu (nếu có)

12. Nội dung nghiên cứu

- 12.1 Cơ sở lý luận của đề tài (khung lý thuyết)
12.2. Các nội dung nghiên cứu chủ yếu (Phần thực trạng)

* *Ghi chú: Nếu là đề tài cá nhân thì bỏ mục 5 và 6*

13. Cách tiếp cận, phương pháp nghiên cứu, kỹ thuật sử dụng

(Nêu rõ cách tiếp cận vấn đề nghiên cứu, phương pháp nghiên cứu, kỹ thuật dự kiến sử dụng gắn với từng nội dung chính của đề tài)

14. Kế hoạch, phương án tổ chức thực hiện

TT	Các nội dung thực hiện chủ yếu	Sản phẩm phải đạt	Thời gian	Người thực hiện
1	Nội dung 1: ...			
2	Nội dung 2:			

III. SẢN PHẨM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CỦA ĐỀ TÀI

15. Sản phẩm chính của đề tài:

Dạng I Mẫu (*model, maket*); Sản phẩm (*là hàng hóa, có thể được tiêu thụ trên thị trường*); Vật liệu; Thiết bị, máy móc; Dây chuyền công nghệ và các loại khác.

Số TT	Tên sản phẩm cụ thể và chỉ tiêu chất lượng chủ yếu của sản phẩm	Đơn vị đo	Mức chất lượng		Dự kiến số lượng/quy mô sản phẩm tạo ra
			Cần đạt	Mẫu tương tự (theo các tiêu chuẩn mới nhất)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
					(7)

Dạng II. Nguyên lý ứng dụng; Phương pháp; Tiêu chuẩn; Quy phạm; Phần mềm máy tính; Bản vẽ thiết kế; Quy trình công nghệ; Sơ đồ, bản đồ; Số liệu, Cơ sở dữ liệu; Báo cáo phân tích; Tài liệu dự báo (*phương pháp, quy trình, mô hình,...*); Đề án, qui hoạch; Luận chứng kinh tế-kỹ thuật, Báo cáo nghiên cứu khả thi và các sản phẩm khác.

TT	Tên sản phẩm	Yêu要求 khoa học cần đạt	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)

Dạng III. Bài báo; Sách chuyên khảo và các sản phẩm khác

TT	Tên sản phẩm	Yêu要求 khoa học cần đạt	Dự kiến nơi công bố (Tạp chí, NXB)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	

16. Khả năng ứng dụng và phương thức chuyển giao kết quả nghiên cứu

16.1. Khả năng ứng dụng của đề tài (*Khả năng ứng dụng trong lĩnh vực KH&CN có liên quan, đối với tổ chức chủ trì, cơ sở ứng dụng kết quả nghiên cứu, trong kinh tế, xã hội, môi trường, khả năng về thị trường, sản xuất kinh doanh, khả năng liên doanh liên kết với các doanh nghiệp trong quá trình nghiên cứu và triển khai ứng dụng sản phẩm*).

16.2. Mô tả phương thức chuyển giao kết quả nghiên cứu (*Nêu rõ kết quả nghiên cứu; cơ quan, tổ chức ứng dụng; luận giải nhu cầu của cơ quan/tổ chức ứng dụng; tính khả thi của phương thức chuyển giao kết quả nghiên cứu*)

17. Phạm vi và địa chỉ (dự kiến) ứng dụng các kết quả của đề tài

18. Tác động và lợi ích mang lại của kết quả nghiên cứu

18.1 Đối với lĩnh vực KH&CN có liên quan

(Nêu những dự kiến đóng góp vào các lĩnh vực khoa học công nghệ ở trong nước và quốc tế)

.....
.....
.....

18.2 Đối với tổ chức chủ trì và các cơ sở ứng dụng kết quả nghiên cứu

18.3 Đối với kinh tế - xã hội và môi trường

(Nêu những tác động dự kiến của kết quả nghiên cứu đối với sự phát triển kinh tế - xã hội và môi trường)

.....
.....
.....

IV. DỰ TOÁN KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ TÀI

Tổng kinh phí:

Dự toán: chi tiết phụ lục kèm theo

V. DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

(Theo Quy định trích dẫn tài liệu và viết tài liệu tham khảo của Học viện Phụ nữ Việt Nam, **APA** phiên bản hiện hành; Đối với đề tài ngành CNTT hoặc kỹ thuật, trích dẫn tài liệu và viết tài liệu tham khảo theo **IEEE** hoặc **APA**).

HỌC VIỆN PHỤ NỮ VIỆT NAM

ĐƠN VỊ THỰC HIỆN

CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC